

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức Hội thi Quản lý, khai thác Cơ sở kỹ thuật tốt năm 2024**

Căn cứ Hướng dẫn số 57/HD-TCHC-TCKT ngày 09/01/2024 của Tổng cục Hậu cần - Tổng cục Kỹ thuật về hướng dẫn công tác huấn luyện hậu cần, kỹ thuật năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch Công tác Hậu cần - Kỹ thuật số 67/KH-HCKT ngày 30/01/2024 của Học viện KTQS;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Cuộc vận động “Quản lý, khai thác VKTBKT tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và An toàn giao thông” số 52/KH-BCĐ ngày 04/01/2024 của BCĐ 50 Học viện KTQS,

Học viện ban hành Kế hoạch Tổ chức Hội thi “Quản lý, khai thác Cơ sở kỹ thuật tốt” năm 2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

- Tạo bước chuyển biến tích cực, củng cố và nâng cao năng lực toàn diện của các cơ sở kỹ thuật (CSKT). Xây dựng nền nếp chính quy của các CSKT, góp phần xây dựng chính quy ngành kỹ thuật, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện;
- Đánh giá thực chất năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ phụ trách các CSKT, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, khai thác CSKT trong thực hiện nhiệm vụ tại Học viện;
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt mục tiêu của Cuộc vận động “Quản lý, khai thác, VKTBKT tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông”;
- Đánh giá chất lượng, hiệu quả khai thác các CSKT tại Học viện KTQS, rút kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kỹ thuật của các CSKT những năm tiếp theo.

**2. Yêu cầu:**

- Các cơ quan, đơn vị và cá nhân tham gia Hội thi quán triệt đầy đủ mục đích, yêu cầu, nội dung Hội thi làm cơ sở cho công tác chuẩn bị và tham gia Hội thi;
- Tổ chức Hội thi “Quản lý, khai thác cơ sở kỹ thuật tốt” năm 2024 theo đúng Điều lệ Hội thi;
- Kết quả Hội thi phải được đánh giá công bằng, chính xác, khách quan, nâng cao được nhận thức, trình độ nghiệp vụ để vận dụng trong công tác quản lý, khai thác, thực hiện nền nếp chính quy các CSKT, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác kỹ thuật ở đơn vị.

## II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA THI

Đối tượng tham gia dự thi gồm: các đồng chí Trưởng phòng thí nghiệm, Xưởng trưởng hoặc các chức danh kiêm nhiệm tương đương.

*(Có danh sách cán bộ và CSKT tham gia Hội thi kèm theo).*

## III. NỘI DUNG THI

### 1. Nội dung 1: Công tác quản lý CSKT (30 điểm).

- Công tác quản lý, khai thác CSKT, TBKT;
  - Công tác bảo đảm kỹ thuật (BĐKT): Tổ chức bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị kỹ thuật tại CSKT;
  - Triển khai thực hiện Kế hoạch ngày kỹ thuật tại đơn vị;
  - Khai thác, cập nhật năng lực CSKT lên phần mềm quản lý CSKT trên mạng nội bộ của Học viện;
  - Công tác an toàn (An toàn vệ sinh lao động, PCCN tại CSKT).
- (Nội dung 1 yêu cầu phải có NVKT phục vụ, Ban chấm thi có thể hỏi NVKT một số nội dung trong công tác quản lý CSKT)

### 2. Nội dung 2: Chấm thi cán bộ phụ trách CSKT (70 điểm)

- a) Lập Báo cáo năng lực và định hướng phát triển của CSKT (theo mẫu).
    - Đánh giá về thực trạng các CSKT (tính đáp ứng yêu cầu cho nhiệm vụ đào tạo, NCKH).
    - Định hướng xây dựng đầu tư, nâng cấp cho các CSKT (giai đoạn từ 2026 đến 2030, dự kiến hiệu quả khai thác sau khi được đầu tư, nâng cấp hoặc mở mới).
  - b) Trên cơ sở chức trách nhiệm vụ được giao, đề xuất các giải pháp quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác các CSKT.
    - Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý các CSKT;
    - Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác các CSKT.
- (Cán bộ dự thi trình bày Báo cáo năng lực và định hướng phát triển CSKT; đưa ra các đề xuất, các giải pháp quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác tại CSKT, thời gian trình bày không quá 15 phút).

## IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

### 1. Tập huấn Hội thi

- Thời gian: 07h30 ngày 23/4/2024;
- Địa điểm: Hội trường tầng 7 - Nhà S1
- Thành phần: Đội ngũ cán bộ phụ trách CSKT tham gia Hội thi.
- Chủ trì: Phòng Hậu cần - Kỹ thuật.

### 2. Khai mạc Hội thi

- Thời gian: Từ 7h30 đến 8h30 ngày 20/5/2024;
- Địa điểm: Hội trường tầng 7 - Nhà S1;
- Thành phần: Ban Chỉ đạo 50 Học viện, Ban Chấm thi (có quyết định riêng); đại diện chỉ huy các đầu mối trực thuộc Học viện, chỉ huy các Bộ môn và tương đương; các đồng chí là cán bộ phụ trách các CSKT tham gia Hội thi.

### 3. Chấm thi

- Thời gian: Từ 13h30 ngày 20/5/2024 đến 16h00 ngày 24/5/2024;
- Địa điểm: tại các CSKT.
- Thành phần: Các tiểu ban chấm thi, cán bộ, NVKT phụ trách các CSKT dự thi, đại diện chỉ huy Khoa, Viện, Trung tâm, đại diện chỉ huy bộ môn và tương đương có mặt khi cán bộ của đơn vị mình tham gia Hội thi.
- Đội ngũ cán bộ phụ trách các CSKT nộp Báo cáo năng lực CSKT và định hướng phát triển về Phòng Hậu cần - Kỹ thuật (qua Ban Xe -Máy) trước 11h00 ngày 15/5/2024.

*(Lịch chấm thi cụ thể: Theo kế hoạch của Ban Chấm thi).*

### 4. Họp Ban chấm thi

- Thời gian: Từ 07h30 đến 9h00 ngày 27/5/2023;
- Địa điểm: Phòng họp P35 - Tầng 9 nhà S4;
- Thành phần: Ban chấm thi, Thư ký các Tiểu ban chấm thi.

### 5. Tổng kết và trao giải

- Thời gian: Từ 7h30 đến 9h00 ngày 04/6/2024;
- Địa điểm: Hội trường Tầng 7 nhà S1;
- Thành phần: Ban Chỉ đạo 50 Học viện, Ban Chấm thi; đại diện chỉ huy các đầu mối trực thuộc Học viện, chỉ huy các Bộ môn và tương đương; các đồng chí là cán bộ, NVKT phụ trách các CSKT tham gia Hội thi.

### 6. Các mốc thời gian chính

- Ban hành Quy chế Hội thi và thành lập Ban chấm thi, các Tiểu ban chấm thi trước ngày 23/4/2024;
- Các Tiểu ban chấm thi chuẩn bị các nội dung thi (nội dung chấm thi, xây dựng thang chấm điểm...), xong trước ngày 27/5/2024.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phương thức tổ chức

- Tập huấn cho cán bộ tham gia thi;
- Khai mạc Hội thi, tổng kết và trao giải;
- Tổ chức chấm thi: Trên cơ sở Báo cáo của cán bộ phụ trách CSKT (bằng tài liệu và báo cáo trực tiếp) Ban chấm thi kiểm tra, đánh giá CSKT theo nội dung 1 qua hồ sơ sổ sách và NVKT phụ trách; đánh giá nội dung 2 bằng phương pháp hỏi trực tiếp cán bộ phụ trách CSKT về nội dung của báo cáo.

### 2. Công tác tổ chức

- Chỉ đạo Hội thi: Ban chỉ đạo 50 Học viện;
- Chủ trì tổ chức Hội thi: Phòng Hậu cần - Kỹ thuật;
- Thành lập Ban chấm thi: Đồng chí Trưởng phòng Hậu cần - Kỹ thuật làm Trưởng ban;
- Thành lập các Tiểu ban chấm thi: Các đồng chí là Thủ trưởng của một số cơ quan, đơn vị có liên quan làm trưởng Tiểu ban.

## VI. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

### 1. Phòng Hậu cần - Kỹ thuật:

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị mọi mặt để tổ chức Hội thi;

- Đề xuất nhân sự thành lập Ban chấm thi, các Tiểu ban chấm thi và xây dựng Điều lệ Hội thi trình Thủ trưởng Học viện phê duyệt.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, cá nhân tham gia Hội thi thực hiện tốt công tác chuẩn bị; đôn đốc Ban chấm thi, các Tiểu ban chấm thi xây dựng nội dung thi, chấm thi, tổng hợp kết quả Hội thi báo cáo BCD50 Học viện.

## **2. Phòng Chính trị:**

- Bảo đảm trang trí Hội trường tầng 7 - Nhà S1 cho buổi khai mạc và buổi tổng kết, trao giải Hội thi:

- + Nội dung Market cho buổi khai mạc: Khai mạc Hội thi “Quản lý, khai thác cơ sở kỹ thuật tốt” năm 2024;

- + Nội dung Market cho buổi tổng kết và trao giải: Tổng kết và trao giải Hội thi “Quản lý, khai thác cơ sở kỹ thuật tốt” năm 2024.

- Phối hợp với Phòng Hậu cần - Kỹ thuật làm tốt công tác tuyên truyền thi; ghi hình, chụp ảnh các hoạt động Hội thi làm tư liệu;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Hậu cần - Kỹ thuật thực hiện công tác khen thưởng, trên cơ sở kết quả thi do Ban chỉ đạo 50 Học viện đề nghị.

## **3. Văn phòng:**

- Phối hợp hiệp đồng với Phòng Hậu cần - Kỹ thuật bảo đảm an ninh, an toàn cho Hội thi.

- Bảo đảm Hội trường tầng 7 - Nhà S1 theo hiệp đồng của Phòng Hậu cần - Kỹ thuật;

**4. Ban Tài chính:** Bảo đảm kinh phí thi theo dự toán của Phòng Hậu cần - Kỹ thuật.

## **5. Các cơ quan, đơn vị:**

- Chủ động, tích cực làm công tác chuẩn bị và tham gia thi theo các nội dung đã được hướng dẫn đúng thời gian quy định;

- Bố trí đầy đủ, đúng thành phần tham dự theo Kế hoạch Hội thi;

- Đảm bảo cơ sở vật chất cho Ban chấm thi, cán bộ tham gia Hội thi theo hiệp đồng của Phòng Hậu cần – kỹ thuật.

Nhận được Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai và phối hợp thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Ban GD Học viện;
- Các đầu mối HV;
- Lưu: VT, P35(03). T52.

**GIÁM ĐỐC**

**Trung tướng Lê Minh Thái**

**Phụ lục I**  
**DANH SÁCH CÁN BỘ THAM GIA HỘI THI "QUẢN LÝ, KHAI THÁC CSKT TỐT" NĂM 2024**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-HV ngày tháng 4 năm 2024)*

TT	Họ tên	Cấp bậc	Chức vụ	Đơn vị	CSKT tham gia Hội thi	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Thanh	2//	TrPTN	Bộ môn CNHH/K11	PTN Hóa vô cơ (P401, 402 – nhà H4)	
2	Nguyễn Bá Cường	3//	TrPTN	Bộ môn Phòng hóa/K11	PTN Hóa hữu cơ (P503, 504 – nhà H4)	
3	Nguyễn Trung Dũng	2//	PCN Bộ môn	Bộ môn Kỹ thuật môi trường/K11	PTN Kỹ thuật môi trường (P.301 – nhà H4)	
4	Trần Quang Đạt	3//	TrPTN	Bộ môn Vật lý/K11	PTN Vật lý đại cương 1 (P 203-204 nhà H4)	
5	Phạm Văn Việt	3//	TrPTN	Bộ môn CN phần mềm/V4	PTN Công nghệ phần mềm. (P304 – nhà H2)	
6	Chu Thị Hường	3//	TrPTN	Bộ môn Hệ thống thông tin/V4	PTN Hệ thống tích hợp (P306 – nhà H2)	
7	Nguyễn Văn Chương	2//	PCN Bộ môn	Bộ môn CN Vật liệu/K21	PTN Vật liệu (P103 – nhà H4)	
8	Nguyễn Mạnh Tiến	2//	TrPTN	Bộ môn Gia công áp lực/ K21	PTN Gia công áp lực (P102 – nhà H4)	
9	Nguyễn Văn Hoan	2//	TrPTN	Bộ môn Cơ học máy/K21	Phòng học về kỹ thuật trên máy (P209 – nhà H5)	
10	Vũ Mạnh Hiếu	2//	TrPTN	Bộ môn Nhiệt Thủy khí/K21	PTN Nhiệt thủy khí (P212 – nhà H5)	
11	Đặng Xuân Hiệp	2//	PCN Bộ môn	Bộ môn Chế tạo máy/K21	PTN Kỹ thuật đo (P208 – nhà H5)	
12	Nguyễn Quang Dũng	2//	TrPTN	Bộ môn Đạn/K22	PTN Đạn ngòi (P401 – nhà H5)	

TT	Họ tên	Cấp bậc	Chức vụ	Đơn vị	CSKT tham gia Hội thi	Ghi chú
13	Võ Văn Biên	1//	TrPTN	Bộ môn Vũ khí/K22	PTN Thiết kế HT Vũ khí (P206 – nhà H5)	
14	Tạ Văn Dương	2//	TrPTN	Bộ môn Khí tài quang học/K22	PTN Khí tài quang học (P306 – nhà H5)	
15	Lê Hữu Ban	1//	TrPTN	Bộ môn Thuật phóng và điều khiển hỏa lực/K22	PHCD Thuật phóng và ĐK hỏa lực (P404 – nhà H5)	
16	Nguyễn Trung Toàn	2//	TrPTN	Bộ môn TPTN/K22	PTN Thuốc phóng thuốc nổ (P504 - nhà H5)	
17	Phạm Xuân Phương	3//	TrPTN	Bộ môn Động cơ/V5	PTN Động cơ, (P106-Nhà H5)	
18	Lê Trọng Tuấn	2//	TrPTN	Bộ môn XMCB/ V5	PTN Xe máy công binh (Tầng 1 – Bể bơi)	
19	Cù Xuân Phong	1//	TrPTN	Bộ môn Tăng thiết giáp/V5	PHCD Tăng thiết giáp (Tầng 1 – Bể bơi)	
20	Vũ Mạnh Dũng	2//	TrPTN	Bộ môn Xe Ô tô/V5	PHCD Ô tô hiện đại (P 410 - Nhà H2)	
21	Nguyễn Đình Quân	1//	TrPTN	Bộ môn CĐT và CTM đặc biệt/K24	PTN NC và PT Rô bốt quân sự. (P105 - nhà H2)	
22	Đình Hoàng Quân	2//	TrPTN	Bộ môn Thiết kế hệ thống kết cấu thiết bị bay/K24	PTN Thiết kế, chế tạo tên lửa. (P108 - nhà H3)	
23	Phùng Văn Bình	2//	TrPTN	Bộ môn công nghệ Thiết bị và HKVT/K24	PTN CIM (P208 – Nhà S1)	
24	Nguyễn Thanh Sơn	2//	TrPTN	Bộ môn Ra đa/K31	Trạm KT Rada phòng không (Khu KTPK – TTHL 125 VP)	
25	Nguyễn Hữu Thọ	1//	Phụ trách	Bộ môn Thông Tin/K31	PTN Thông tin số, cáp quang (P302 - nhà H3).	
26	Nguyễn Tiến Phát	2//	TrPTN	Bộ môn Lý thuyết mạch/K31	PTN Đo lường (P201 – nhà H3)	
27	Vũ Hoàng Gia	2//	TrPTN	Bộ môn Kỹ thuật vi xử lý/K31	PTN Điện tử số	

TT	Họ tên	Cấp bậc	Chức vụ	Đơn vị	CSKT tham gia Hội thi	Ghi chú
					(P307 – nhà H3)	
28	Mai Văn Tá	2//	Phụ trách	Bộ môn Cơ sở kỹ thuật vô tuyến/K31	PTN Kỹ thuật mạch Điện tử và truyền hình (P204 – nhà H3)	
29	Nguyễn Tiến Thái	2//	TrPTN	Bộ môn Tác chiến điện tử/K31	PTN Tác chiến điện tử (P 404 – nhà S1)	
30	Lê Minh Hòa	1//	Phó Xưởng trưởng	Xưởng điện tử/K31	Xưởng điện tử (Tầng 1 - Bể bơi)	
31	Nguyễn Trung Tấn	3//	PGĐ Trung tâm	Trung tâm KTVT/K31	PTN Kỹ thuật viễn thông, (P412 – Nhà S1)	
32	Trần Văn Tuyên	2//	PCN Bộ môn	Bộ môn Kỹ thuật điện/V6	PTN Kỹ Thuật điện (P309 – nhà H3)	
33	Trần Anh Quang	2//	TrPTN	Bộ môn Điện tử y sinh/V6	PTN Điện tử y sinh (P309 – nhà H3)	
34	Phạm Xuân Thủy	2//	TrPTN	Bộ môn Tự động và KTT/V6	PTN Các hệ thống điều khiển, (P208- Nhà H3)	
35	Nguyễn Thanh Tùng	2//	TrPTN	Bộ môn Tên lửa/V6	Trạm KT Tên lửa phòng không, (Khu KTPK – TTHL 125 VP)	
36	Phạm Hoàng Hưng	2//	Xưởng trưởng	Viện công nghệ mô phỏng	Xưởng sản xuất phần mềm và các hệ thống mô phỏng. (P 2111, 2112 – nhà S1)	
37	Vũ Đức Hiếu	2//	TrPTN	Bộ môn Xây dựng CTQP/V2	PTN Công tác nổ, nguy trang, (P206 – Nhà H2)	
38	Phạm Đức Tiếp	2//	TrPTN	Bộ môn Cơ sở KTCT/V2	PTN Địa Kỹ thuật (P107 – nhà H2)	
39	Mai Viết Chinh	1//	TrPTN	Bộ môn XD nhà và CTCN/V2	PTN Kết cấu công trình (P402 – nhà H2)	
40	Phan Quốc Yên	2//	TrPTN	Bộ môn Trắc địa bản đồ/V2	PTN Thực hành công nghệ địa hình (P204 – nhà H2)	

<b>TT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Cấp bậc</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>CSKT tham gia Hội thi</b>	<b>Ghi chú</b>
41	Nguyễn Trọng Chúc	1//	TrPTN	Bộ môn Cầu đường sân bay/V2	PTN Khai thác công trình (P102 – nhà H2)	
42	Trần Nam Hưng	2//	TrPTN	Trung tâm NCUD & Kiểm định chất lượng công trình/V2	PTN Công trình đặc biệt (P 109- nhà H5)	
43	Phạm Việt Anh	2//	TrPTN	Bộ môn CN điện tử/V3	PTN Công nghệ điện tử (P308 – nhà S1)	
44	Lê Xuân Hùng	2//	Xưởng trưởng	Xưởng chế thử/TTCN	Xưởng chế thử (Khu Hòa Lạc)	
45	Mai Đình Sĩ	2//	TP	Phòng thiết kế và phát triển sản phẩm/TTCN	Phòng thiết kế và PT sản phẩm (Tầng 9 – nhà S1)	
46	Nguyễn Đăng Hà	3//	Xưởng trưởng	Xưởng Cơ điện/T125	Xưởng cơ điện (Khu Kỹ thuật – T125)	
47	Nguyễn Chiến Thắng	3//	PCN Bộ môn	Bộ môn THXMQS/T125	Trạm BD, SC TTG (Khu Kỹ thuật – T125)	
48	Nguyễn Văn Công	2//	PCN Bộ môn	Bộ môn TH Quân khí/T125	Trạm thực hành Quân khí (Khu Kỹ thuật – T 125 )	



**Phụ lục II**  
**MẪU BÁO CÁO NĂNG LỰC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CSKT**  
**THAM GIA HỘI THI "QUẢN LÝ, KHAI THÁC CSKT TỐT" NĂM 2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-HV ngày tháng 4 năm 2024)

Times New Roman, cỡ 13, đứng, in hoa ← Khoa..... *Trang bìa: In trên giấy cứng, màu xanh*  
**BỘ MÔN.....**

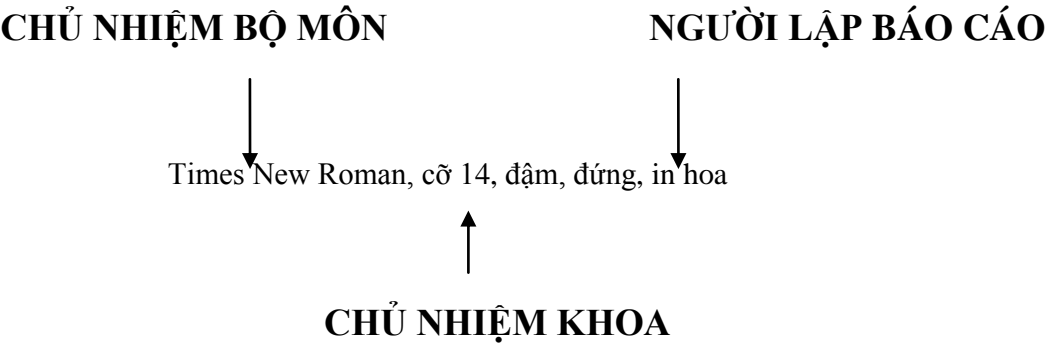
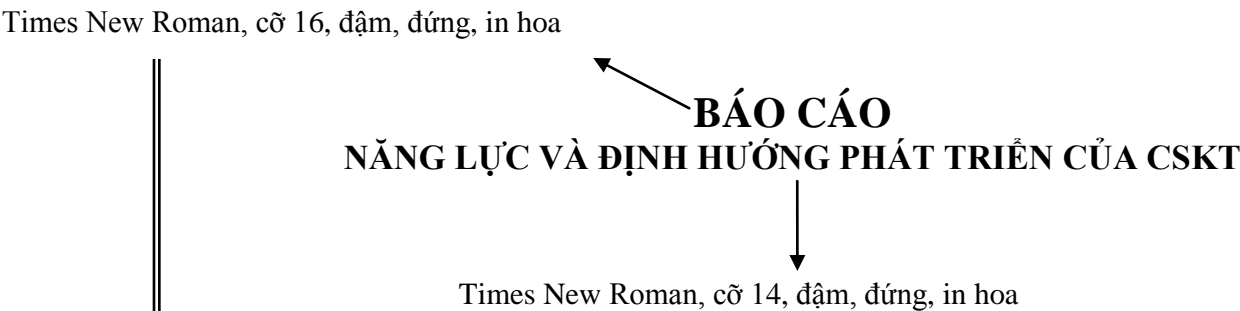
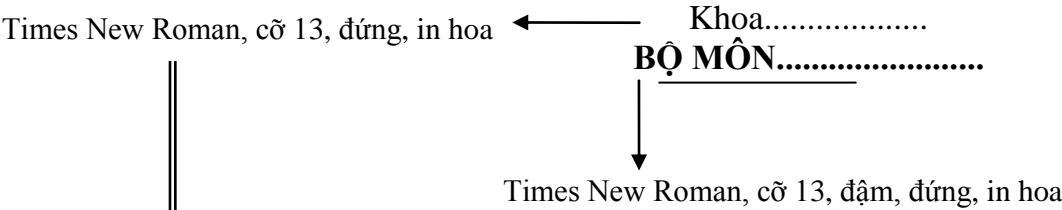
↓  
Times New Roman, cỡ 13, đậm, đứng, in hoa

Times New Roman, cỡ 16, đậm, đứng, in hoa

↙ **BÁO CÁO**  
**NĂNG LỰC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CSKT**

↓  
Times New Roman, cỡ 14, đậm, đứng, in hoa

**Hà Nội, tháng.....năm 2024**



*Ghi chú: Số trang văn bản được tính từ bìa lót, không đánh số trang (Mục lục từ Trang 2)  
Soạn thảo theo quy định văn bản của thông tư 68/2023/TT-BQP*

**Mục lục**  
(Trang 2)

**PHẦN 1: GIỚI THIỆU CÁC CSKT**  
(Từ trang 3)

**I. Thực trạng các CSKT của Bộ môn (tương đương)**

(Đánh giá trình độ quản lý, nắm bắt thực trạng của từng CSKT của Bộ môn: về số lượng, chất lượng, sự đồng bộ, năng lực các nhóm TTB, phần mềm; về khả năng đáp ứng các nhiệm vụ học thuật, dịch vụ KHCN, ...)

**1.1. CSKT A**

a) Giới thiệu tóm tắt:

- Nêu nhiệm vụ chủ yếu, thế mạnh về trang thiết bị, phần mềm;
- Tính năng nổi bật (nếu có)

.....

b) Các bài thí nghiệm –thực hành (hoặc các Modul tương đương sau đây gọi tắt là bài thí nghiệm):

TT	Tên các bài thí nghiệm	Thuộc môn học	Tên TTB, phần mềm chính sử dụng	Tình trạng kỹ thuật	Số tiết thực hiện
1	Bài thí nghiệm 1				
2	Bài thí nghiệm 2				
	.....				

c) Các nhiệm vụ KHCN, dịch vụ KHCN (từ năm 2021 trở lại đây) thực hiện tại CSKT cụ thể:

- Đề tài các cấp;
- Hợp đồng nghiên cứu, dịch vụ;
- Nhiệm vụ KHCN khác...

Cán bộ dự thi nêu tóm tắt các nội dung của các nhiệm vụ KHCN, dịch vụ KHCN thực hiện tại CSKT: Sử dụng TTB, phần mềm nào? Thực hiện nội dung gì? Kết quả đạt được...

d) Các nhiệm vụ học thuật khác thực hiện tại CSKT (từ đầu học kỳ II năm học 2022-2023 đến nay)

- Luận án tiến sỹ;

- Luận văn cao học;
- Đồ án tốt nghiệp đại học;
- Khác (Đồ án môn học, bài tập lớn, NCKH của sinh viên).

***Chỉ tóm tắt các nội dung đã thực hiện tại CSKT:*** Sử dụng TTB, phần mềm nào? Thực hiện nội dung gì? ...

## **1.2. CSKT B**

***Tương tự CSKT A.***

## **2. Đánh giá về thực trạng các CSKT**

Cán bộ dự thi tự luận theo các gợi ý sau:

- Khả năng đáp ứng nhiệm vụ Đào tạo, NCKH... (Căn cứ vào tình trạng số, chất lượng TTB; số lượng bài thí nghiệm hiện có đánh giá đúng mức độ đáp ứng yêu cầu đào tạo, NCKH và các hoạt động học thuật, dịch vụ khác);
- Tự đánh giá về tiềm năng thí nghiệm, thực hành, trình độ công nghệ, mức độ hiện đại,... của các trang thiết bị, phần mềm;
- Tự đánh giá về công tác tổ chức quản lý các CSKT, mức độ, khả năng làm chủ công nghệ, khai thác hiệu quả các trang thiết bị, phần mềm phục vụ đào tạo, NCKH, chuyển giao công nghệ, dịch vụ KHCN...
- Đánh giá hiệu quả và tiềm năng các CSKT của đơn vị trong việc hình thành và phát triển các hướng nghiên cứu chuyên sâu. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp liên quan đến các CSKT nhằm thúc đẩy công tác nghiên cứu đạt trình độ cao;
- Đánh giá việc tổ chức thực hiện hướng dẫn thí nghiệm, thực hành của đơn vị. Tự đánh giá về chất lượng của việc hướng dẫn thí nghiệm, thực hành của đơn vị.

## **II. Định hướng xây dựng đầu tư, nâng cấp cho các CSKT giai đoạn từ 2026 đến năm 2030.**

Trên cơ sở Kế hoạch phát triển Bộ môn (tương đương) giai đoạn 2021-2025 đã bổ sung và điều chỉnh, định hướng phát triển và tầm nhìn 2026-2030, cán bộ phụ trách thể hiện:

- Định hướng xây dựng đầu tư, nâng cấp cho các CSKT (giai đoạn từ 2026 đến 2030, dự kiến hiệu quả khai thác sau khi được đầu tư, nâng cấp hoặc mở mới).
- CSKT nào đầu tư, nâng cấp phục vụ đào tạo, NCKH và sản xuất chế thử;
- CSKT đầu tư xây dựng mới.

## **PHẦN II: ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP CHO CÔNG TÁC QUẢN LÝ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ KHAI THÁC CÁC CSKT**

*Trên cơ sở chức trách nhiệm vụ được giao, đồng chí đề xuất các giải pháp quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác các CSKT*

1. Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý các CSKT;
2. Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác các CSKT.

**NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**

**Nguyễn Văn A**